

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia công bố tài trợ đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn năm 2015. Thời hạn nhận hồ sơ đánh giá xét chọn đợt này là trước **17h00** ngày **30/10/2015**, các hồ sơ nhận được sau thời hạn này sẽ xét chọn vào đợt sau.

### I. Mục tiêu tài trợ:

- Tạo môi trường nghiên cứu thuận lợi nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học cơ bản trong các tổ chức khoa học và công nghệ tại Việt Nam.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu, hình thành các tập thể nghiên cứu mạnh; góp phần đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao.
- Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, hướng tới chuẩn mực quốc tế.
- Thúc đẩy hợp tác và hội nhập quốc tế trong nghiên cứu khoa học.

### II. Phạm vi tài trợ:

Đề tài nghiên cứu cơ bản gồm các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn: Triết học, Tôn giáo học, Xã hội học, Chính trị học, Kinh tế học, Luật học, Sử học, Khảo cổ học, Dân tộc học, Khu vực học, Quốc tế học, Tâm lý học, Giáo dục học, Văn học, Ngôn ngữ học, Văn hóa học, Nghiên cứu nghệ thuật, Báo chí, Truyền thông, Địa lý kinh tế và xã hội (theo bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 4 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

### III. Đối tượng tài trợ:

- Tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam; tổ chức nước ngoài hoạt động tại Việt Nam có chức năng nghiên cứu khoa học; tổ chức nước ngoài tham gia hợp tác nghiên cứu với tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam.
- Cá nhân nhà khoa học là công dân Việt Nam; nhà khoa học nước ngoài tham gia hợp tác nghiên cứu với tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân nhà khoa học Việt Nam.

### IV. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài và yêu cầu về kết quả đề tài

#### 1. Đối với tổ chức chủ trì đề tài:

- a) Các tổ chức khoa học và công nghệ có đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đề tài;
- b) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của tổ chức chủ trì theo quy định của Quỹ.

#### 2. Đối với chủ nhiệm đề tài:

- a) Có chuyên môn phù hợp với nội dung nghiên cứu đề tài, đang làm công tác nghiên cứu tại một tổ chức khoa học và công nghệ. Trường hợp chủ nhiệm đề tài không thuộc tổ chức khoa học và công nghệ nào, phải được một tổ chức khoa học và công nghệ uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp bảo trợ và chấp nhận làm tổ chức chủ trì (tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ là tổ chức khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản mở tại kho bạc nhà nước);
- b) Có năng lực nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của đề tài: có học vị tiến sĩ hoặc học hàm phó giáo sư, giáo sư và có kết quả nghiên cứu chuyên ngành phù hợp được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín ([tại Quyết định ban hành danh mục tạp chí quốc tế và Quốc gia có uy tín và Hướng dẫn tra cứu danh mục tạp chí quốc tế có uy tín tại đây](#)) trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ;
- c) Có đủ thời gian để hoàn thành nội dung nghiên cứu của đề tài theo quy định. Trường hợp chủ nhiệm đề tài đi công tác, làm việc tại nước ngoài, tổng thời gian ở nước ngoài không quá 1/3 thời gian thực hiện đề tài;
- d) Không vi phạm các điều kiện đăng ký chủ trì, tham gia đề tài theo quy định.

#### 3. Thành viên nhóm nghiên cứu đề tài phải có trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài, bao gồm:

- a) Thành viên nghiên cứu chủ chốt, thư ký khoa học: có học vị tiến sĩ hoặc học hàm phó giáo sư, giáo sư và có kết quả nghiên cứu phù hợp được công bố trên các tạp chí quốc gia hoặc quốc tế có uy tín trong 05 năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ.

Trường hợp là thạc sĩ phải có kết quả nghiên cứu phù hợp, có 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín hoặc 01 sách chuyên khảo trong 05 năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

b) Nghiên cứu sinh tham gia thực hiện đề tài phải có nội dung luận án phù hợp với đề tài, có quyết định giao đề tài luận án không quá 24 tháng tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

4. Kết quả nghiên cứu của đề tài phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau đây:

- Có ít nhất 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín và 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín;
- Có ít nhất 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín.

- Trường hợp vấn đề nghiên cứu không thể công bố trên các tạp chí quốc tế có uy tín, kết quả đề tài phải có ít nhất 01 sách chuyên khảo (đã xuất bản hoặc dưới dạng bản thảo được đánh giá đủ điều kiện để xuất bản) và 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín.

\* Đối với 02 trường hợp đầu, chủ nhiệm đề tài phải là tác giả của ít nhất 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín là kết quả của đề tài.

**V. Hồ sơ đăng ký đề tài (bao gồm hồ sơ điện tử và hồ sơ in trên giấy):**

1. *Hồ sơ điện tử bắt buộc phải nhập trên hệ thống OMS theo biểu mẫu quy định bao gồm:*

- Đơn đăng ký đề tài NCCB (Mẫu NCCB01; Mẫu NCCB01E);
- Thuyết minh đề cương nghiên cứu ([Mẫu NCCB02](#); [Dự toán NCCB02](#); [Mẫu NCCB02E](#), [Dự toán NCCB02E](#));
- Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nhóm nghiên cứu (Mẫu NCCB03; Mẫu NCCB03E);
- Tài liệu chứng minh thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm đề tài: Chỉ scan những bài đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có giá trị chứng minh theo quy định.

Các biểu mẫu hồ sơ đăng ký đề tài có thể tải từ trang Web của Quỹ theo địa chỉ: [www.nafosted.gov.vn](http://www.nafosted.gov.vn)

2. *Hồ sơ in trên giấy gồm:*

2.1. Bộ hồ sơ có chữ ký mực xanh, dấu đỏ gồm 01 bộ tiếng Việt và 01 bộ tiếng Anh :

a. 01 đơn đăng ký **in từ hệ thống OMS** có xác nhận của tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ;

b. Thuyết minh đề cương nghiên cứu có xác nhận của tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ;

c. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nhóm nghiên cứu in từ hệ thống OMS, có xác nhận của tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ;

2.2. Các tài liệu chứng minh thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm đề tài (không đóng cùng Đơn đăng ký, Thuyết minh đề tài, Lý lịch khoa học), gồm:

- 01 bản sao toàn văn các bài đã đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế theo quy định;
- Quyết định công nhận nghiên cứu sinh (01 bản sao)

Ngoài ra, Chủ nhiệm đề tài in 02 bản [Phiếu khai Hồ sơ](#) theo mẫu của Quỹ để đối chiếu và giao nhận ( [Tải mẫu phiếu khai hồ sơ](#)) tại đây.

*Chú ý:*

*Hồ sơ điện tử sẽ được sử dụng trong quá trình đánh giá xét chọn.*

*Hồ sơ đăng ký đề tài không in từ hệ thống OMS sẽ không được chấp nhận.*

*Vui lòng đọc kỹ [Hướng dẫn sử dụng hệ thống OMS](#).*

**VI. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

Văn phòng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia  
P407, Tầng 4, số 39 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại hỗ trợ về chuyên môn: 04. 3934 0411

Điện thoại hỗ trợ về tin học: 04. 3936 7750

## VII. Kế hoạch thực hiện

- Tiếp nhận hồ sơ: sau 40 ngày kể từ ngày đăng thông báo đến 17h00 ngày 30/10/2015.
- Rà soát, phân loại hồ sơ: 02/11 – 13/11/2015
- Tổ chức đánh giá xét chọn: tháng 11 - 12/2015
- Tổng hợp, công bố kết quả xét chọn: tháng 01/2016
- Hoàn chỉnh hồ sơ, ký Hợp đồng: tháng 01 – 02/2016

## VIII. Các văn bản liên quan:

- Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ.
- Danh mục Hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học xã hội và nhân văn do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ (Xem Danh mục tại đây)
- Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/04/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;
- Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT-BTC-BKHCN ngày 04/10/2006 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ về Hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
- Thông tư liên tịch số 01/2010/TT-BTC ngày 6/1/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.
- Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thông tư số 09/2015/TT-BKHCN ngày 15/05/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia hỗ trợ; Quyết định ban hành danh mục các tạp chí chuyên ngành quốc tế và tạp chí chuyên ngành quốc gia có uy tín

Các văn bản nêu trên có thể xem và tải từ trang Web của Quỹ theo địa chỉ: [www.nafosted.gov.vn](http://www.nafosted.gov.vn)

Nguồn tin: *nafosted*